**XỬ LÝ VI PHẠM MANG THAI HỘ VÌ MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO**

**1. Khái quát về mang thai hộ và các trường hợp vi phạm pháp luật về mang thai hộ**

“*Mang thai hộ vì mục đích nhân đạo* là việc một người phụ nữ tự nguyện, không vì mục đích thương mại, giúp mang thai cho cặp vợ chồng mà người vợ không thể mang thai và sinh con ngay cả khi áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, bằng việc lấy noãn của người vợ và tinh trùng của người chồng để thụ tinh trong ống nghiệm, sau đó cấy vào tử cung của người phụ nữ tự nguyện mang thai để người này mang thai và sinh con”[[1]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn1" \o ").

Mang thai hộ là một trong những trường hợp áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản[[2]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn2" \o ") - kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm. Tuy nhiên, xuất phát từ những khác biệt nhất định về chủ thể mang thai và mục đích của việc mang thai, sinh con mà cần có sự phân biệt giữa mang thai hộ với các trường hợp áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản đơn thuần khác. Thông thường, người phụ nữ độc thân hoặc người vợ trong cặp vợ chồng vô sinh trực tiếp mang thai và sinh con thông qua các kỹ thuật hỗ trợ sinh sản. Nói một cách cụ thể hơn, biện pháp thụ tinh nhân tạo hoặc thụ tinh trong ống nghiệm sẽ được áp dụng trực tiếp trên cơ thể người phụ nữ được xác định là mẹ. Trong khi đó, đối với mang thai hộ, biện pháp thụ tinh trong ống nghiệm được thực hiện trên cơ sở noãn và tinh trùng của cặp vợ chồng vô sinh. Tuy vậy, người phụ nữ trong cặp vợ chồng vô sinh không tự mình mang thai và sinh con. Những điều này được thực hiện bởi người phụ nữ tình nguyện mang thai hộ. Chính vì vậy, mục đích của việc áp dụng các kỹ thuật hỗ trợ sinh sản thông thường hướng đến việc người phụ nữ trực tiếp mang thai, sinh con sẽ được xác định là mẹ. Trong khi đó, với biện pháp mang thai hộ, người phụ nữ mang thai và sinh con hoàn toàn ý thức được việc mình không được xác định tư cách làm mẹ khi đứa trẻ ra đời. Sự “hỗ trợ sinh sản” nhắc đến ở đây được nhìn nhận dưới hai phương diện: sự hỗ trợ của khoa học và sự hỗ trợ của người phụ nữ tình nguyện mang thai và sinh con.

Pháp luật hiện hành đã đặt ra hai điều kiện cần phải đáp ứng khi áp dụng biện pháp mang thai hộ. *Thứ nhất,*về chủ thể, mang thai hộ chỉ được áp dụng đối với cặp vợ chồng vô sinh[[3]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn3" \o "),  dù đã áp dụng biện pháp thụ tinh nhân tạo hoặc thụ tinh trong ống nghiệm nhưng vẫn không thể có con. Đồng thời, vợ chồng phải đang không có con chung. Mang thai hộ được xem là biện pháp cuối cùng - và cũng là hi vọng cuối cùng, để vợ chồng có con với những đặc tính sinh học của mình. Về phía người được nhờ mang thai hộ, họ phải là người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ[[4]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn4" \o "). Người mang thai hộ phải là người đã từng sinh con[[5]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn5" \o ") và chỉ được mang thai hộ một lần. Người phụ nữ mang thai hộ phải ở độ tuổi phù hợp[[6]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn6" \o "), có xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền về khả năng mang thai hộ. Trường hợp người phụ nữ mang thai hộ có chồng thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của người chồng. Cũng như vợ chồng người nhờ mang thai hộ, người phụ nữ mang thai hộ cần được tư vấn về y tế, pháp lý và tâm lý[[7]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn7" \o "). *Thứ hai,* về mục đích, việc mang thai hộ chỉ được thực hiện với mục đích nhân đạo. Quy định về mang thai hộ thể hiện ý nghĩa nhân văn khi giúp thực hiện nguyện vọng chính đáng của cặp vợ chồng không có khả năng tự mình sinh con. Quan hệ mang thai hộ vì vậy mang lại sự giúp đỡ và hỗ trợ đặc biệt đối với cặp vợ chồng vô sinh mà không nhằm bất cứ mục đích kinh tế hoặc sự vụ lợi nào. Từ những phân tích nêu trên, có thể hiểu: vi phạm pháp luật về mang thai hộ là những trường hợp không đáp ứng điều kiện về chủ thể hoặc mục đích mang thai hộ hoặc những trường hợp vi phạm quyền, nghĩa vụ về mang thai hộ do pháp luật quy định.

*Trước hết,* vi phạm pháp luật về mang thai hộ có thể là trường hợp một bên (hoặc các bên tham gia) không được nhờ mang thai hộ hoặc là người không được tiến hành mang thai hộ. Chẳng hạn như: người nhờ mang thai hộ không phải là cặp vợ chồng vô sinh, hoặc họ là cặp vợ chồng vô sinh tại thời điểm nhờ mang thai hộ nhưng trước đó đã có con chung, hoặc hai người vẫn có khả năng áp dụng các kỹ thuật hỗ trợ sinh sản khác để có con. Về phía người phụ nữ mang thai hộ, vi phạm có thể xảy ra nếu người này không phải là người thân thích cùng hàng hoặc chưa từng mang thai và sinh con, hoặc đã từng mang thai hộ trước đó, hoặc người phụ nữ mang thai hộ đang tồn tại quan hệ hôn nhân nhưng không có sự đồng ý của người chồng.

*Tiếp đến,* trường hợp mang thai hộ vì mục đích thương mại cũng bị coi là hành vi vi phạm pháp luật. Cụ thể hơn, pháp luật nghiêm cấm việc một người phụ nữ mang thai cho người khác bằng việc áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản để được hưởng lợi về kinh tế hoặc lợi ích khác[[8]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn8" \o ").

*Cuối cùng*, vi phạm pháp luật về mang thai hộ còn là trường hợp chủ thể tham gia mối quan hệ có sự vi phạm quyền hoặc nghĩa vụ do pháp luật quy định tại Điều 97 và 98 Luật HNGĐ năm 2014. Đây có thể là trường hợp một bên từ chối nhận hoặc giao con khi trẻ được sinh ra hoặc bên nhờ mang thai hộ không hỗ trợ, chăm sóc sức khoẻ sinh sản… Đối với những trường hợp như vậy, pháp luật luôn đặt ra chế tài buộc các chủ thể phải thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình hoặc phải bồi thường thiệt hại nếu có[[9]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftn9" \o ").

[[1]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref1" \o ") Khoản 22 Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình (HNGĐ) năm 2014.

[[2]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref2" \o ") Khoản 21 Điều 3 Luật HNGĐ: *Sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản* là việc sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh nhân tạo hoặc thụ tinh trong ống nghiệm.

[[3]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref3" \o ") Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 10/2015/NĐ-CP quy định: Vô sinh là tình trạng vợ chồng sau một năm chung sống có quan hệ tình dục trung bình 2 - 3 lần/tuần, không sử dụng biện pháp tránh thai mà người vợ vẫn không có thai.

[[4]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref4" \o ") Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 10/2015/NĐ-CP quy định: Người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ bao gồm: anh, chị, em cùng cha mẹ, cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; anh, chị, em con chú, con bác, con cô, con cậu, con dì của họ; anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha với họ. (Cũng về vấn đề này, việc xác định các chủ thể nam là Người thân thích cùng hàng của bên vợ hoặc bên chồng nhờ mang thai hộ là chưa hợp lý).

[[5]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref5" \o ") Điều này giúp giảm thiểu khả năng người mang thai phát sinh tình cảm với trẻ được sinh ra. Xem thêm: Jennifer Rimm (2009), Booming Baby Business: Regulating Commercial Surrogacy in India, *University of Pennsylvania Journal of International Law*, p. 1442.

[[6]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref6" \o ") Mặc dù vậy, pháp luật hiện hành không có quy định cụ thể về độ tuổi được cho là thích hợp để mang thai hộ.

[[7]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref7" \o ") Điều 95 LHNGĐ 2014.

[[8]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref8" \o ") Khoản 23 Điều 3 Luật HNGĐ, Điều 5 khoản 2 điểm g Luật HNGĐ 2014.

[[9]](file:///D:\\UP%20tin\\nclp\\NCLP-doc\\N%C4%83m%202017\\So%2013,%20thang%207%20-%202017\\8.%20NTAVan%20-%20Xac%20dinh%20quan%20he%20cha%20me,%20con%20khi%20%20co%20su%20vi%20pham%20phap%20luat%20ve%20mang%20thai%20ho%CC%A3%CC%82.%20tg%20sua.HA.MT.NT.doc" \l "_ftnref9" \o ") Chẳng hạn như: “Trong trường hợp bên nhờ mang thai hộ chậm nhận con hoặc vi phạm nghĩa vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con theo quy định của Luật này và bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan; nếu gây thiệt hại cho bên mang thai hộ thì phải bồi thường” - Khoản 3 Điều 98 Luật HNGĐ.